

Bản án số: **78/2022/HS-ST.**

Ngày 29/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH TUYỀN QUANG.

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Bốn

2. Bà Phan Thị Bích

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Kỳ Khôi – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyền
Quang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử theo hình thức trực tuyến, công khai vụ án
hình sự thụ lý số 68/2022/TLST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2022, đối với
các bị cáo:

1. Họ và tên: Đào Mạnh L, sinh ngày 23/8/1988;

Nơi ĐKKTT và nơi ở: Thôn Thái Ninh, xã T, huyện H, tỉnh Tuyền
Quang;

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao
động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông Đào Mạnh P, sinh năm 1948 và bà
Phạm Thị H, sinh năm 1954; anh, chị, em ruột: Có 11 người, bị cáo là thứ tám;
vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử
phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại Bản án hình sự sơ
thẩm số 172/2016/HSST ngày 22/9/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2022, hiện đang tạm giam
tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyền Quang.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Đào Văn T, sinh ngày 15/12/1997;

Nơi ĐKKTT và nơi ở: Thôn Thái Ninh, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; con ông Đào Văn H, sinh năm 1973 và bà Nhữ Thị P, sinh năm 1972; anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03/6/2022, Đào Mạnh L sinh năm 1988, trú tại thôn Thái Ninh, xã T, huyện H một mình đi bộ đến nhà Đào Văn T sinh năm 1997 (cháu Lượng) trú cùng thôn. Đến nơi L nói với T *“Chú có tiền đây rồi, mày có xe thì đèo chú xuống thành phố Tuyên Quang mua đồ, rồi chú cháu mình cùng chơi”* ý L rủ T đi xuống thành phố Tuyên Quang mua Heroine để cùng sử dụng, T đồng ý. T lấy xe mô tô biển số 22Y1-265.15 (của Thế) đưa cho L điều khiển chở T đi thành phố Tuyên Quang. Khi đi đến khu vực cầu Tân Hà, thành phố Tuyên Quang. T xuống xe đợi, L tiếp tục điều khiển xe mô tô đi sang phía bên kia đầu cầu thì gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện ma túy. L hỏi và mua được 01 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng. Mua được ma túy, L điều khiển xe mô tô quay lại đón T sau đó tiếp tục điều khiển xe mô tô chở T về nhà. Trên đường về, L điều khiển xe mô tô vào chỗ vắng người lấy gói ma túy vừa mua được ra thấy bên trong có 02 gói nhỏ, một gói bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, một gói bên ngoài gói bằng giấy trắng bên trong là ma túy, loại Heroine vón cục màu trắng. L lấy mỗi gói một ít ma túy, sau đó cùng T sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể. Số còn lại L gói lại như cũ, đưa cho T cầm gói ma túy gói bằng giấy trắng, T cất vào túi quần phía sau bên trái đang mặc, gói ma túy gói bằng giấy bạc màu vàng, L cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau đó L tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đưa T về nhà.

Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô về đến Km 162 Quốc lộ 2 Hà Nội - Hà Giang, thuộc thôn Làng Mãn 1, xã T, huyện H gặp tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Trạm Cảnh sát giao thông Hàm Yên - Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang đang làm nhiệm vụ. Tổ công tác nghi L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ma túy, nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện L và T có cất giấu 02 gói ma túy đã cất giấu ở trên, L và T khai nhận là Heroine cất giấu mục đích để sử

dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 02 gói nhỏ ma túy để giám định, tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 22Y1-265.15.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Đào Mạnh L và Đào Văn T, ngày 03/6/2022 kết quả: (+) Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 658/KL-KTHS ngày 06/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

Mẫu vật thu giữ của Đào Mạnh L gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroine); khối L 0,102g (*không thấy một không hai gam*).

Mẫu vật thu giữ của Đào Văn T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroine); khối L 0,097g (*không thấy không chín bảy gam*).

Tổng cộng khối L là: 0,199g (*không thấy một chín chín gam*) Heroine.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSHY, ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố các bị cáo Đào Mạnh L, Đào Văn T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đào Mạnh L, Đào Văn T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Mạnh L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; bị cáo Đào Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu số Heroine đã thu giữ, trả lại cho Đào Văn T 01 xe mô tô biển kiểm soát 22Y1-265.15. Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Viện kiểm sát; khi nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các tài liệu, chứng cứ hoàn toàn phù hợp và đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/6/2022, tại thôn Làng Mãn 1, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Đào Mạnh L sinh năm 1988 và Đào Văn T sinh năm 1997 cùng trú tại thôn Thái Ninh, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cùng có hành vi tàng trữ trái 0,199g (*không thấy một chín chín gam*) Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ 0,199gam Heroine để sử dụng mà các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo như nội dung Cáo trạng là hoàn toàn đúng người, đúng tội, có căn cứ.

Hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện xâm phạm trực tiếp đến các quy định về độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân và có thể là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng ma túy là hành vi trái pháp luật, bị nghiêm cấm. Nhưng để thoả mãn cơn nghiện và thú vui của bản thân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng, các bị cáo phạm tội hoàn toàn do lỗi cố ý. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo L có vai trò chính, là người đề xuất đi mua ma túy để sử dụng, là người bỏ tiền để mua ma túy, là người trực tiếp giao dịch mua ma túy. Đồng thời, bị cáo L là người có nhân thân xấu, 01 lần bị xử phạt tù về tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy đã được xóa án tích. Bị cáo T là người có nhân thân tốt, nhất trí đi cùng bị cáo L mua ma túy để sử dụng, xe mô tô sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là xe của bị cáo Thế, nhưng không bỏ tiền ra mua ma túy, không trực tiếp trao đổi mua ma túy. Do vậy, khi xem xét hình phạt cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo L cao hơn mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Thế.

Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tạm giữ 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi tang vật vụ Đào Mạnh L giám định ngày 03/6/2022, mặt sau dán kín có chữ ký giáp lai của thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi tang vật vụ Đào Văn T giám định ngày 03/6/2022, mặt sau dán kín có chữ ký giáp lai của thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; Xe mô tô biển kiểm soát 22Y1-265.15, cũ đã qua sử dụng.

Đối với 02 phong bì có niêm phong là vật chứng trực tiếp của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 22Y1-265.15 cũ đã qua sử dụng là phương tiện đi lại hàng ngày của bị cáo Đào Văn T, trả lại cho bị cáo T theo quy định.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đào Mạnh L và Đào Văn T, Công an huyện H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với hành vi điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy; điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh dưới 175cm³ không có Giấy phép lái xe; không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực của Đào Mạnh L, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Đào Mạnh L, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án.

Những nội dung đã nêu ở trên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét xử lý.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Đào Mạnh L, Đào Văn T phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt: Bị cáo Đào Mạnh L **01 (Một)** năm **03 (Ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 03/6/2022.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn T **01 (Một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 03/6/2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi tang vật vụ Đào Mạnh L giám định ngày 03/6/2022, mặt sau dán kín có chữ ký giáp lai của thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước ghi tang vật vụ Đào Văn T giám định ngày 03/6/2022, mặt sau dán kín có chữ ký giáp lai của thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Trả lại bị cáo Đào Văn T 01 xe mô tô biển kiểm soát 22Y1-265.15, cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 12/9/2022)

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đào Mạnh L, Đào Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Phan Thị Bích – Hoàng Văn Bốn

Lương Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h.Hàm Yên;
- Công an h.Hàm Yên;
- Chi cục THADS h.Hàm Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND x.Thái Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lương Thanh Huyền

